TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **40**/2019/QĐST-DS	*Phước Long, ngày 23 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2019/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm 1965;

Bị đơn: Bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1977;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn L, sinh năm 1972;

Cùng địa chỉ: Khu phố S, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền nợ*: Bà Huỳnh Thị V và ông Phạm Văn L thống nhất nợ tiền hụi bà Lê Thị Thu H số tiền tổng cộng là 2.032.000.000đ (Hai tỷ không trăm ba mươi hai triệu đồng);

- *Thời hạn trả nợ và phương thức trả nợ*: Bà Huỳnh Thị V và ông Phạm Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho Lê Thị Thu H số tiền 2.032.000.000 *(Hai tỷ không trăm ba mươi hai triệu đồng)* sau khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật;

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi

hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Là 36.320.000 (*Ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng)*. Bà Huỳnh Thị V và ông Phạm Văn L có đơn xin giảm án phí do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Long Phước nên xét giảm 50% án phí. Bà V, ông L phải chịu số tiền án phí là 18.160.000 (*Mười tám triệu một trăm sáu mươi nghìn*) đồng.

Bà Lê Thị Thu H không phải chịu tiền án phí dân sự. Hoàn lại cho bà H số tiền tạm ứng án phí là 36.320.000 *(Ba mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn*) đồng theo Biên lai thu số 0006452 ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự TX Phước Long, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TX P.Long;
- THA DS TX P.Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Phán